

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 4265 /BTC-NSNN

V/v chuẩn bị báo cáo Hội nghị
trực tuyến của Chính phủ với
các địa phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 2683/VPCP-KTTH ngày 07/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc chuẩn bị nội dung cho Hội nghị trực tuyến của Chính phủ với các địa phương về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ người lao động, bảo đảm an sinh xã hội; bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19. Bộ Tài chính xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo “*Tác động của dịch Covid-19 và các giải pháp thu, chi ngân sách nhà nước tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; hỗ trợ người lao động, bảo đảm an sinh xã hội*”, để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đ/c Thứ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, NSNN.

BỘ TRƯỞNG



Đinh Tiến Dũng

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Các giải pháp chính sách tài khoá nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trước tác động của đại dịch Covid-19

Đại dịch Covid-19 ngày càng lan rộng, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh tế, thương mại thế giới. Nhiều quốc gia tuyên bố đóng cửa biên giới. Các hoạt động kinh tế (cả cung và cầu) phần lớn bị đình trệ do dòng chảy thương mại, nhân lực bị ách tắc, hoặc có hoạt động cũng phần lớn phục vụ hoạt động sinh hoạt tối thiểu của người dân và hoạt động phòng chống dịch Covid-19. Nhiều tổ chức tài chính quốc tế (WB, IMF,...) nhận định đại dịch này đã đẩy nền kinh tế thế giới rơi vào suy thoái ở mức trầm trọng hơn cuộc khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008-2009. Dự báo tăng trưởng nhiều nền kinh tế lớn sẽ giảm sâu, thậm chí ở mức âm¹.

Ở trong nước, hoạt động sản xuất – kinh doanh của nhiều doanh nghiệp và hộ kinh doanh đối mặt với nhiều khó khăn trên hầu hết các ngành, lĩnh vực². Triển vọng tăng trưởng cả năm phụ thuộc nhiều vào thời điểm không chế được dịch bệnh ở cả trong nước và trên thế giới.³

Trước tình tác động của tình hình dịch Covid-19, Bộ Tài chính đã chủ động đề xuất các giải pháp về chính sách tài khoá để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh. Cụ thể:

1. Đề xuất thực hiện gia hạn, miễn, giảm các loại thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất với tổng mức khoảng gần 200 nghìn tỷ đồng để hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, trong đó:

a) Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo đó, sẽ thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế 5 tháng đối với thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp của các doanh nghiệp, tổ chức sản xuất,

¹ Ngày 3/4/2020, Ngân hàng Nomura dự báo tăng trưởng của Nhật Bản năm 2020 là -4,8%, của Hàn Quốc -6,7%, Indonesia -0,6%; Malaysia là -5,3%; Singapore -5,6%; Thái Lan -6,3%; của Trung Quốc là +1,0%.

² GDP Quý I tăng 3,82%, thấp nhất so với cùng kỳ 10 năm 2011-2020; nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, xuất nhập khẩu gặp khó khăn, tăng trưởng thấp do thời tiết bất lợi, gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào và sụt giảm thị trường xuất khẩu...

³ Theo các tổ chức tài chính quốc tế, tăng trưởng Việt Nam năm 2020 dưới 5% (WB dự báo mức 4,9%; ADB dự báo mức 4,8%, IMF dự báo mức 2,7%; ...).

kinh doanh; thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân của các hộ kinh doanh; và tiền thuê đất của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân⁴.

Trong quá trình xây dựng Nghị định, chúng tôi đã tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành, các doanh nghiệp và hiệp hội các doanh nghiệp để bổ sung, mở rộng phạm vi thực hiện chính sách. Theo quy định của Nghị định đã được ban hành, dự kiến sẽ có khoảng 98% doanh nghiệp thuộc diện được giãn thuế và tiền thuê đất với tổng mức khoảng 180 nghìn tỷ đồng.

b) Đã thực hiện miễn thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng khẩu trang y tế, nước rửa tay sát trùng, nước sát trùng, nguyên liệu sản xuất khẩu trang y tế, vật tư và thiết bị y tế khác. Đồng thời, điều chỉnh biểu thuế xuất khẩu và biểu thuế nhập khẩu ưu đãi để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực da giày, dệt may, chế biến nông, lâm, sản, thủy sản, hỗ trợ phát triển cơ khí, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp ô tô.

Dự kiến việc điều chỉnh này sẽ giúp giảm nghĩa vụ nộp NSNN của các doanh nghiệp năm 2020 trên 6.000 tỷ đồng.

c) Đề xuất Chính phủ để trình Quốc hội tại kỳ họp tháng 5 tới đây quyết định thực hiện chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ ngay từ 1/7/2020 (theo lộ trình ban đầu thì dự kiến áp dụng từ 1/1/2021). Theo đó dự kiến áp dụng thuế suất 15-17% tùy thuộc vào quy mô doanh thu và số lượng lao động của doanh nghiệp, đồng thời cho phép miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 02 năm liên tục kể từ khi có thu nhập chịu thuế đối với doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ được thành lập mới từ hộ kinh doanh.

Trường hợp thực hiện từ tháng 7/2020, thì dự kiến sẽ có khoảng 700 nghìn doanh nghiệp (chiếm khoảng 93% tổng số doanh nghiệp trong cả nước) được hưởng lợi, qua đó giảm nghĩa vụ nộp NSNN năm 2020 khoảng 7,8 nghìn tỷ đồng (cả năm là 15,6 nghìn tỷ đồng).

d) Đề xuất nâng mức giảm trừ gia cảnh của thuế thu nhập cá nhân; trong đó dự kiến điều chỉnh tăng mức giảm trừ cho bản thân người nộp thuế từ 09 triệu đồng/tháng lên mức 11 triệu đồng/tháng, cho mỗi người phụ thuộc từ 3,6 triệu đồng/tháng lên mức 4,4 triệu đồng/tháng.

Việc điều chỉnh sẽ có khoảng 6,8 triệu người được hưởng lợi, trong đó có khoảng 1 triệu đối tượng sẽ không phát sinh thuế thu nhập cá nhân phải nộp. Tổng số thu nhập người lao động được giữ lại để chi tiêu thêm nhờ việc điều chỉnh này trong năm 2020 khoảng 10,3 nghìn tỷ đồng.

⁴ Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về gia hạn thời hạn nộp thuế, tiền thuê đất.

đ) Rà soát, cắt giảm các khoản phí, lệ phí: Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đang phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát để thực hiện cắt giảm nhiều loại phí, lệ phí cho doanh nghiệp và người dân, như:

(i) Miễn lệ phí môn bài đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân thành lập mới trong năm đầu, Chi nhánh, địa điểm kinh doanh, văn phòng đại diện do doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập trong thời gian doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn lệ phí môn bài...;

(ii) giảm 70% mức thu lệ phí đăng ký doanh nghiệp;

(iii) giảm 67% mức phí công bố thông tin doanh nghiệp;

(iv) giảm 50-70% phí thẩm định cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bưu chính.

Tổng số phí, lệ phí cắt giảm trong thời gian còn lại của năm 2020 khoảng 500 tỷ đồng.

2. Phối hợp tính toán để điều chỉnh giảm giá một số hàng hoá, dịch vụ đầu vào quan trọng:

a) Đối với giá điện:

Ngày 01/4/2020, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) có công văn số 2015/EVN-KD báo cáo chương trình giảm giá điện và an sinh xã hội để hỗ trợ khách hàng bị tác động bởi dịch Covid 19, với mức giảm từ 10-50-100% cho một số đối tượng⁵ trong thời gian 06 tháng (từ tháng 4-9/2020), với tổng mức hỗ trợ khoảng 8 nghìn tỷ đồng. Đồng thời, Bộ Công Thương cũng có Báo cáo số 22/BC-BCT ngày 01/4/2020 gửi Thủ tướng Chính phủ về đề xuất giảm 10-20% giá điện cho một số đối tượng⁶, thời gian áp dụng 03 tháng (từ tháng 4-7/2020), với tổng mức hỗ trợ khoảng 11 nghìn tỷ đồng.

Theo quy định pháp luật hiện hành, Bộ Công Thương là cơ quan chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động điện lực và sử dụng điện, trong đó có giá điện. Qua rà soát cả 2 phương án trên, nguồn kinh phí thực hiện là giảm

⁵ EVN đề xuất: (i) Giảm 10% giá bán điện cho sinh hoạt, bán buôn cho sinh hoạt; (ii) Giảm 100% giá bán điện cho cơ sở cách ly, khám chữa bệnh tập trung chỉ liên quan đến dịch Covid 19; (iii) Giảm 50% giá bán điện cho cơ khám, chữa bệnh thực hiện khám, xét nghiệm, điều trị bệnh nhân nghi nhiễm, đã nhiễm Covid 19 và cho các khách sạn được sử dụng để cách ly.

⁶ Bộ Công thương đề xuất: (i) Giảm 10% giá bán điện cho khách hàng sản xuất và kinh doanh; (ii) Giảm 10% giá bán điện cho sinh hoạt đối với các bậc thang sinh hoạt từ bậc 1 đến bậc 4. Đối với các bậc thang cao trên 300 kWh, Bộ Công Thương đề xuất giữ nguyên do các khách hàng tiêu thụ ở bậc thang này là những hộ có thu nhập cao, ít bị ảnh hưởng của dịch Covid; (iii) Đối với khách hàng du lịch hiện đang áp giá kinh doanh-dịch vụ điều chỉnh giá bán điện xuống bằng giá áp cho các hộ sản xuất; (iv) Miễn tiền điện cho khách hàng sử dụng điện là cơ sở cách ly, khám chữa tập trung chỉ liên quan đến dịch COVID-19; (v) Giảm 20% giá bán điện cho cơ sở khám, chữa bệnh có thực hiện khám, xét nghiệm, điều trị bệnh nhân nghi nhiễm, đã nhiễm COVID-19; (vi) Giảm 20% giá bán điện cho các khách sạn được sử dụng để cách ly.

trực tiếp vào doanh thu của EVN (qua đó cũng tác động làm giảm các khoản thu NSNN từ thuế và lợi nhuận sau thuế so với dự toán).

Điện-thuộc danh mục hàng hoá, dịch vụ Nhà nước bình ổn giá trên cơ sở nguyên tắc “*Bảo đảm bù đắp chi phí sản xuất, kinh doanh thực tế hợp lý, có lợi nhuận phù hợp với mặt bằng giá thị trường và chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ có tác động đến giá hàng hóa, dịch vụ*”.

Vì vậy, Bộ Tài chính kiến nghị EVN phải có phương án cân đối để tránh trường hợp lỗ và treo lại các khoản lỗ gây áp lực tăng giá trong năm 2021, nhất là sẽ ảnh hưởng tới các lĩnh vực khác là đầu vào của sản xuất điện (than cho sản xuất điện, khí...), các đơn vị cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho sản xuất điện khi các ngành hàng này không có điều kiện để giảm giá.

Đồng thời, EVN cần tiến hành rà soát, tính toán lại chi phí mua điện năm 2020, các thông số đầu vào như giá than, dầu, khí, tỷ giá, sản lượng, cơ cấu sản lượng điện vào. Qua rà soát sơ bộ cho thấy hiện giá dầu thời gian qua đã giảm, theo đó giá khí được tính bằng 46% HSFO cũng đã giảm sâu.

b) Đối với các mặt hàng khác, như: than, gas, xăng dầu hiện đang thực hiện theo cơ chế thị trường; trong đó, mặt hàng xăng dầu, gas tiếp tục có xu hướng giảm trong tháng 4 và đã giảm sâu trong tháng 2- tháng 3/2020.

3. Đảm bảo cân đối chi đầu tư phát triển và an sinh xã hội

Những khó khăn do tác động của đại dịch Covid-19 đã và đang tác động lớn đến hoạt động cân đối thu, chi NSNN. Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trường hợp dự kiến số thu không đạt dự toán thì phải xem xét, điều chỉnh giảm tương ứng một số khoản chi để đảm bảo cân đối NSNN.

Tuy nhiên, trong điều kiện cần thêm nguồn lực để hỗ trợ nền kinh tế, giảm khó khăn cho doanh nghiệp và người dân trước tác động của dịch bệnh, thì chúng ta vẫn phải giữ dự toán chi đầu tư phát triển, các khoản chi chế độ, chính sách cho con người, thậm chí còn tăng chi an sinh xã hội.

a) Về nguồn lực chi đầu tư công năm 2020:

Tổng vốn đầu tư công nguồn NSNN được phép thực hiện trong năm 2020 là gần 700 nghìn tỷ đồng, gấp 2,2 lần số vốn thực giải ngân trong năm 2019 (312 nghìn tỷ đồng), bao gồm: 470,6 nghìn tỷ đồng trong dự toán NSNN năm 2020 và 225,2 nghìn tỷ đồng vốn năm 2019 chuyển sang.

Trong bối cảnh nguồn vốn đầu tư khu vực tư nhân giảm sút, thì việc phấn đấu giải ngân hết nguồn lực đầu tư công trong năm 2020 sẽ góp phần quan trọng kích cầu đầu tư xã hội, duy trì đà tăng trưởng của nền kinh tế.

Bộ Tài chính cam kết đảm bảo đủ nguồn đáp ứng đầy đủ, kịp thời theo tiến độ giải ngân nhiệm vụ đầu tư công nêu trên. Đồng thời, kiến nghị các bộ, ngành và địa phương:

(i) Theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai của từng dự án, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, các dự án cần đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng... Đồng thời, tập trung chỉ đạo tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các chủ dự án để hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

(ii) Cho phép triển khai cơ chế giải ngân vốn vay nước ngoài trên môi trường điện tử, giải ngân không theo tỷ lệ cấp phát, cho vay lại⁷.

(iii) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong chấp hành pháp luật về quản lý đầu tư; yêu cầu các chủ dự án, nhà thầu tập trung các nguồn lực, trang thiết bị để triển khai dự án ngay sau khi hoàn thành công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu và thực hiện giải ngân vốn theo chế độ quy định. Quyết liệt chỉ đạo cắt giảm, điều chỉnh vốn từ dự án có tiến độ giải ngân chậm sang dự án có tiến độ tốt hơn; kết thúc năm 2020, trường hợp vốn kế hoạch vẫn chưa giải ngân hết, trình Quốc hội cho phép hủy bỏ để giảm bội chi NSNN.

(iv) Kết thúc năm, trường hợp vốn đầu tư vẫn chưa giải ngân hết sẽ bị hủy bỏ để giảm bội chi NSNN năm 2020.

b) Bảo đảm an sinh xã hội và trật tự an toàn xã hội:

Bên cạnh việc đảm bảo nguồn cho chi đầu tư phát triển, các cấp NSNN còn phải dành nguồn khoảng 52,6 nghìn tỷ đồng bổ sung nguồn lực để thực hiện chế độ, chính sách ưu tiên cho các lực lượng tham gia ngăn chặn, dập dịch Covid-19 (phụ cấp cho lực lượng phòng chống dịch, tiền ăn và khám chữa bệnh cho người bị cách ly,...⁸), mua sắm trang thiết bị, vận tải y tế phòng chống dịch và hỗ trợ trực tiếp bằng tiền từ NSNN cho người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19, đảm bảo an sinh và an toàn xã hội. Trong đó:

(i) Đã dành khoảng 9,5 nghìn tỷ đồng cả ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương để mua sắm trang thiết bị vật tư phòng chống thiết dịch Covid-19. Dự kiến, trong thời tới, số kinh phí này có thể tiếp tục tăng để đáp ứng yêu cầu tăng cường khả năng ứng phó với đại dịch này.

(ii) Dành khoảng 6,7 nghìn tỷ đồng để chi chế độ ưu tiên phụ cấp cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch Covid-19; chi tiền ăn cho người bị cách ly, chi khám chữa bệnh nền trong thời gian cách ly.

⁷ Bộ Tài chính kiến nghị Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 3697/BTC-QLN ngày 30/3/2020 về ý kiến tham gia Phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ về dự thảo thay thế Nghị định số 16/2016/NĐ-CP và Nghị định số 132/2018/NĐ-CP.

⁸ Theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/03/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19

(iii) Dành khoảng 36 nghìn tỷ đồng từ NSNN để hỗ trợ trực tiếp bằng tiền cho các đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không đảm bảo mức sống tối thiểu, chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; hỗ trợ thêm cho một số nhóm đối tượng đang hưởng chính sách ưu đãi, bảo trợ xã hội trong thời gian có dịch.

Ngoài ra, NSNN còn phải chủ động bố trí nguồn để tăng cường hàng dự trữ quốc gia (chủ yếu là lương thực), hỗ trợ kịp thời người dân ở những khu vực khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, đảm bảo không ai bị đói. Bên cạnh đó, yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm đảm bảo quyền lợi của người bảo hiểm bị tác động bởi dịch bệnh.

c) Giải pháp cân đối nguồn lực để đảm bảo chi NSNN:

Như đã báo cáo, trước khó khăn của hoạt động sản xuất-kinh doanh, thương mại, đầu tư do tác động của đại dịch Covid-19, dự báo nguồn thu NSNN năm 2020 sẽ giảm do: (i) Tăng trưởng kinh tế đạt thấp; (ii) Giá dầu thô giảm sâu; và (iii) Điều chỉnh chính sách thu NSNN để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng phó với dịch bệnh. Ngoài ra, tiến độ sáp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp hiện rất chậm cũng là một rủi ro lớn đối với nguồn thu từ cổ phần hóa và thoái vốn doanh nghiệp nhà nước.

Hiện nay, Bộ Tài chính đang dự kiến với phương án tích cực nhất (dịch kết thúc trong Quý II/2020), tăng trưởng GDP đạt khoảng 5,3% (giảm 1,5% so với kế hoạch), giá dầu bình quân cả năm khoảng 35 USD/thùng⁹, thu từ cổ phần hóa và thoái vốn DNNS không thực hiện được, thì thu NSNN ước giảm khoảng 140-150 nghìn tỷ đồng¹⁰, trong đó thu ngân sách trung ương giảm khoảng 100-110 nghìn tỷ đồng, ngân sách địa phương giảm 40 nghìn tỷ đồng.

Trường hợp tăng trưởng GDP không đạt mức dự kiến nêu trên (*dưới 5% như dự báo của các tổ chức quốc tế*), thu NSNN sẽ giảm lớn hơn, nhất là số thu ngân sách ở các khu vực kinh tế trọng điểm đang chịu rất nhiều tác động từ sự đình trệ của các ngành dịch vụ, du lịch, thương mại, logistics,... như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Hải Phòng,...

Trong bối cảnh dự báo thu NSNN có thể giảm lớn nhưng vẫn phải đảm bảo chi đầu tư phát triển, tăng chi an sinh xã hội và phòng chống dịch bệnh, Bộ Tài chính đã kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cân đối nguồn lực đảm bảo chi NSNN như sau:

(i) Yêu cầu các bộ, ngành, địa phương rà soát, cắt giảm ít nhất 30% kinh phí hội nghị, công tác phí trong nước và 50% công tác phí nước ngoài (riêng các cơ quan Trung ương dự kiến tiết kiệm được khoảng 600 - 700 tỷ đồng).

⁹ Giá bình quân cả năm, trên cơ sở già định giá dầu 9 tháng cuối năm duy trì mức 25 - 28 USD/thùng và sản lượng dầu đạt kế hoạch 9,02 triệu tấn.

¹⁰ Chưa kể khả năng không thu được khoản thu cổ phần hóa và thoái vốn DNNS (dự toán 45 nghìn tỷ đồng).

(ii) Trên tinh thần chia sẻ trách nhiệm giữa Trung ương và địa phương trong việc bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và an sinh xã hội trên địa bàn các địa phương, kiến nghị các địa phương, bên cạnh việc sử dụng dự phòng, dự trữ tài chính của NSDP, phải chủ động sử dụng từ nguồn tăng thu NSDP và kinh phí cải cách tiền lương còn dư để xử lý¹¹. Đối với những địa phương khó khăn, NSTW sẽ hỗ trợ theo các mức 30%, 50% và 70% kinh phí thực phát sinh ở địa phương. Đề nghị UBND các tỉnh, Thành phố chỉ đạo cơ quan tài chính rà soát nguồn lực của mình để quyết định xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp theo quy định.

(iii) Đối với cân đối ngân sách Trung ương, dự kiến dành 34,6 nghìn tỷ đồng nguồn tăng thu và chi ngân sách Trung ương còn lại của năm 2019 chuyển sang năm 2020, trong đó dự kiến dành 20 nghìn tỷ đồng để cùng với ngân sách địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ. Số còn lại 14,6 nghìn tỷ đồng tiếp tục sử dụng để dành cho công tác phòng chống dịch Covid-19 và hỗ trợ cân đối ngân sách Trung ương.

(iv) Sử dụng dự phòng NSNN triệt để tiết kiệm, trước mắt sử dụng khoảng 50% dự phòng của NSTW và NSDP, tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả dịch Covid-19, các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh.

Trong điều kiện phải giữ dự toán chi đầu tư phát triển, các khoản chi chế độ, chính sách cho con người, thậm chí còn tăng chi an sinh xã hội để có thêm nguồn lực hỗ trợ nền kinh tế, giảm khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, mặc dù quyết tâm rà soát, tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, nhưng với mức độ ảnh hưởng giảm thu như đã báo cáo ở trên, thì khả năng bội chi NSNN sẽ tăng thêm khoảng 1,5-1,6%GDP (tức là ở mức 5-5,1%GDP). Kể cả trong trường hợp kiểm soát được số tuyệt đối bội chi NSNN năm 2020, thì tỷ lệ bội chi so GDP dự kiến vẫn tăng lên, do quy mô GDP (số tuyệt đối) không đạt mức kế hoạch.

(v) Đối với các đề xuất từ một số tổ chức quốc tế cho Việt Nam vay hỗ trợ ngân sách, như: Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), Ngân hàng Thế giới (WB), Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Cơ quan phát triển Pháp (AFD), Bộ Tài chính đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ¹² và đang đàm phán với các nhà tài trợ này để có điều kiện vay ưu đãi nhất (*dự kiến có thể vay với chi phí thấp từ các tổ chức này khoảng 01 tỷ USD*).

¹¹ Dự kiến các địa phương cân đối được khoảng 13-14 nghìn tỷ đồng từ các nguồn dự phòng, dự trữ tài chính, tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn cải cách tiền lương còn dư và các nguồn lực hợp pháp khác của địa phương.

¹² Văn bản số 3582/BTC-QLN ngày 27/3/2020 về các đề xuất cho vay hỗ trợ để ứng phó với tác động của Đại dịch do virus covid-19.

Do số bội chi và tỷ lệ bội chi NSNN, tổng mức vay nợ hằng năm của NSNN do Quốc hội quyết định, nên trong khi tiếp tục theo dõi đánh giá thêm về tác động của dịch bệnh đối với các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô nói chung và tài chính – NSNN nói riêng, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ trường hợp thực hiện vay thêm từ các tổ chức quốc tế thì trước mắt giảm tương ứng phần vay trong nước để đảm bảo thực hiện đúng Nghị quyết của Quốc hội về dự toán NSNN năm 2020.

Trên đây là Báo cáo Các giải pháp chính sách tài khoá nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trước tác động của đại dịch Covid-19./.